

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

BỔ SUNG ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 5.2	<p>- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng</p> <p>- Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng (không bao gồm nghĩa vụ bảo hành), hai bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành và chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.</p> <p>- Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực, Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.</p>
E-ĐKC 5.4	<p>1. Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho Nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của hợp đồng (không bao gồm nghĩa vụ bảo hành) , công trình được nghiệm thu hoàn thành công trình và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành.</p> <p>2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư tịch thu trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;- Nhà thầu B vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng;- Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;- Nhà thầu không gia hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng đúng hạn theo quy định của Hợp đồng.
E-ĐKC 22	<p>Phạt vi phạm hợp đồng:</p> <p>1. Phạt vi phạm về thời gian cung cấp bản vẽ thiết kế của dàn làm mát: Nhà thầu phải cung cấp bản vẽ của dàn mát mát trong vòng 20 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Phạt vi phạm hợp đồng được tính từ ngày thứ 21 trở đi nhà thầu chậm cung</p>

	<p>cấp bản vẽ thiết kế của dàn làm mát nhà thầu sẽ bị chủ đầu tư phạt với mức 0,05% giá hợp đồng trước thuế/mỗi ngày chậm.</p> <p>2. Phạt vi phạm về thời gian cung cấp phương án thi công, biện pháp an toàn: Nhà thầu phải cung cấp phương án thi công, biện pháp an toàn trong vòng 60 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Phạt vi phạm hợp đồng được tính từ ngày thứ 61 trở đi nhà thầu chậm cung cấp phương án thi công, biện pháp an toàn nhà thầu sẽ bị chủ đầu tư phạt với mức 0,05% giá hợp đồng trước thuế/mỗi ngày chậm.</p> <p>3. Phạt vi phạm về thời gian cung cấp hàng hóa, hồ sơ chứng từ: Nhà thầu cung cấp hàng hóa, hồ sơ chứng từ phải được giao tại Công ty Thủy điện Trị An, đủ điều kiện nghiệm thu và cho phép đưa vào lắp đặt là 95 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Phạt vi phạm hợp đồng được tính từ ngày thứ 96 trở đi nhà thầu chậm cung cấp hàng hóa, hồ sơ chứng từ nhà thầu sẽ bị chủ đầu tư phạt với phạt mức 0,3% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm trước thuế/cho mỗi ngày chậm.</p> <p><i>Danh mục hàng hóa và hồ sơ chứng từ phải cung cấp cùng thời gian. Trường hợp hồ sơ chứng từ nhà thầu cung cấp sau thời gian cung cấp hàng hóa thì thời gian cung cấp hàng hóa, hồ sơ chứng từ tính tại thời điểm nhà thầu cung cấp hồ sơ chứng từ hoặc thời gian cung cấp hàng hóa sau thời gian cung cấp hồ sơ chứng từ thì thời gian cung cấp hàng hóa, hồ sơ chứng từ tính tại thời điểm nhà thầu cung cấp hàng hóa. Việc phạt vi phạm hợp đồng được tính như tại mục 3 nêu trên.</i></p> <p>4. Phạt vi phạm về thời gian thực hiện dịch vụ kỹ thuật: Nhà thầu thực hiện dịch vụ kỹ thuật là 15 ngày tính từ ngày Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng. Phạt vi phạm hợp đồng tính từ ngày thứ 16 trở đi nhà thầu chậm thực hiện dịch vụ kỹ thuật nhà thầu sẽ bị chủ đầu tư phạt với phạt mức 0,3% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm trước thuế/cho mỗi ngày chậm.</p> <p>Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm hợp đồng. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. Chủ đầu tư khấu trừ giá trị tiền phạt vi phạm hợp đồng vào giá trị thanh toán.</p>
E-ĐKC 23.3	<p>Thời gian bảo hành công trình: 24 tháng tính từ ngày nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng.</p> <p>- Bảo lãnh bảo hành: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng, Nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư thư Bảo lãnh bảo hành. Bảo lãnh này sẽ được giải tỏa trong vòng 28 ngày sau khi hết thời gian bảo hành. Bảo lãnh bảo hành mà Nhà thầu gửi Chủ đầu tư phải là bảo lãnh không hủy ngang, vô điều kiện do một Ngân hàng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và có giá trị</p>

	<p>bằng 5 phần trăm (%) giá hợp đồng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: Bảo lãnh bảo hành có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng đến hết 28 ngày sau ngày hết thời gian bảo hành.- Trường hợp sửa chữa hoặc thay thế vật tư, thiết bị trong giai đoạn bảo hành tương ứng của vật tư thiết bị đó sẽ gia hạn thời gian bảo lãnh bảo hành tương ứng với thời gian bảo hành mới.- Nếu các sai sót về mặt kỹ thuật hay hư hỏng xảy ra trong thời gian bảo hành mà nguyên nhân xác định được do lỗi của Nhà thầu thì Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm xử lý sửa chữa, thay thế kịp thời bằng mọi chi phí của Nhà thầu theo thời gian yêu cầu của Chủ đầu tư. Trước khi tiến hành sửa chữa, Nhà thầu phải gửi kế hoạch và nguyên nhân để Chủ đầu tư phối hợp thực hiện. Trường hợp quá thời gian quy định theo yêu cầu, Nhà thầu có tình trì hoãn sửa chữa thì Chủ đầu tư có quyền thuê các tổ chức khác thực hiện và Nhà thầu phải chịu mọi chi phí liên quan này.- Tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Nhà thầu chưa khắc phục hoàn toàn các tồn tại nêu trên thì Nhà thầu phải gia hạn thời hạn bảo lãnh với toàn bộ giá trị của bảo lãnh bảo hành cho phù hợp với thời gian hai bên đã thống nhất khắc phục các tồn tại và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của bảo lãnh bảo hành tối thiểu 21 ngày. Trong trường hợp tại thời điểm 28 ngày trước ngày bảo lãnh bảo hành hết hiệu lực mà Nhà thầu không gia hạn bảo lãnh thì Chủ đầu tư có quyền tịch thu bảo lãnh bảo hành.
--	--